

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 11/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Hoa.

Bà Vi Thị Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn D, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/6/1983 tại tỉnh Y. Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn P (đã chết) và bà Hà Thị D, sinh năm 1945; Vợ là Lò Thị L (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/12/2009 bị TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ngày 12/01/2012 chấp hành xong); Ngày 21/9/2015 bị TAND huyện Gia Lâm, TP Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ngày 09/02/2018 chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/9/2022, tạm giam ngày 17/9/2022. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa: Bà Lương Thị Ngọc Phương – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị Ch, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Y. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Ph, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

Anh Trần Văn H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện V, tỉnh Y.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/9/2022, tổ công tác thuộc phòng cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh Yên Bái phối hợp Công an xã Th phát hiện bắt quả tang Hà Văn D, Trần Văn H và Hoàng Văn Ph đang có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy tại nhà của D thuộc thôn N, xã Th, thị xã Ngh. D tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và thừa nhận đó là Heroin D cất giấu nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện, H và Ph là những người đang trao đổi mua bán ma túy với D nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị phát hiện. Cơ quan điều tra thu giữ tại bàn uống nước cạnh vị trí của D số tiền 100.000đồng bao gồm hai tờ tiền mệnh giá 50.000đồng và 20.000.000đồng tại túi quần của D đang mặc.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hà Văn D thu giữ được: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 gói nilon màu hồng được nẹp kín một đầu bên trong mỗi gói có chứa chất bột nén màu trắng do D lấy dưới đệm giường ngủ giao nộp. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen.

Quá trình điều tra Hà Văn D khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 10/9/2022 D đi lên khu vực thôn Nậm Đông, xã Nghĩa An gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroin với giá 2.000.000đồng. D đem về chia một phần ma túy ra thành các gói nhỏ, còn lại gói trong nilon màu hồng và cất giấu số ma túy ở các nơi để bán lại và sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ ngày 12/9/2022 khi D đang ở nhà thì H và Ph đến, H hỏi mua ma túy và đưa cho D 100.000đồng, D cầm tiền và bán cho H 01 gói ma túy. Đến khoảng 16 giờ ngày 14/9/2022 D đang ngồi ở bàn uống nước nhà mình thì H và Ph đến hỏi mua ma túy, D thấy Ph đưa cho H 50.000đồng, H lấy từ trong người ra 50.000đồng rồi đưa cả hai tờ tiền 50.000đồng cho D, D bảo H để tiền xuống bàn trước mặt D. D đồng ý bán và lấy gói ma túy từ trong túi quần ra đang chia nhỏ bán cho H và Ph thì bị lực lượng công an phát hiện nên D lại cho vào túi. Ngoài ra D còn bán ma túy cho nhiều người khác nữa nhưng không nhớ được là ai, bao nhiêu gói. Ngày 12/9/2022 D trả công cho một người tên L ở bản Ngoa, xã Phúc Sơn bằng 01 gói ma túy nhưng L vắng mặt tại địa phương nên không có căn cứ làm rõ.

Tiến hành điều tra Trần Văn H và Hoàng Văn Ph đều thừa nhận là người nghiện chất ma túy, ngày 12/9/2022 H và Ph mỗi người góp 50.000đồng sau đó cùng nhau đến nhà D, khi gặp D thì H là người đứng ra trao đổi mua bán 01 gói ma túy, số ma túy đó cả hai đã sử dụng trên đường về. Ngày 14/9/2022 cả hai đến nhà D cùng hỏi mua ma túy, mỗi người góp 50.000đồng trước mặt D. Khi D lấy ma túy ra đang chuẩn bị chia bán cho 2 người thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu giám định đối với số chất bột nén thu giữ của bị cáo. Tại bản kết luận giám định số 504/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang D có khối lượng là 1,1 gam đã gửi giám định là ma túy loại Heroine; Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của D có tổng khối lượng là 1,79 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản kết luận giám định số 505/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận toàn bộ số tiền 20.100.000đồng thu giữ gửi giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 48/CT-VKS-NL ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Hà Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,69 gam ma túy, loại Heroine; 02 vỏ phong bì thư, 01 túi niêm phong, giấy, mảnh ni lon gói sau khi mở giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đồng của bị cáo. Truy thu của bị cáo số tiền 100.000đồng. Trả lại cho chị Ch số tiền 20.000.000đồng, trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình, môi trường sinh sống và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan (chị Ch) khai đã cho bị cáo vay số tiền 20.000.000đồng để bị cáo sửa chữa nhà trước khi bị cáo bị bắt, nay đề nghị được lấy lại toàn bộ số tiền đã cho vay bị thu giữ. Bị cáo đồng ý trả lại tiền cho chị Ch.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo, bị cáo công nhận lời khai của người làm chứng là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Hà Văn D tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận, để thỏa mãn nhu cầu nghiên cứu chất ma túy của bản thân và thu lợi bất chính nên ngày 10/9/2022 bị cáo đã mua 01 gói ma túy giá 2.000.000đồng về chia nhỏ nhằm để sử dụng và bán lẻ lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Ngày 12/9/2022 bị cáo bán cho Trần Văn H 01 gói ma túy giá 100.000đồng. Ngày 14/12/2022 bị cáo nhận số tiền 100.000đồng từ H và Ph và đang lấy ma túy bán cho 2 người thì bị phát hiện bắt quả tang. Toàn bộ những lần giao dịch mua bán cho H và Ph đều được thực hiện tại nhà bị cáo thuộc thôn N, xã Th, thị xã Nghĩa Lộ.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được tác hại của ma túy có tác động rất xấu đến gia đình và xã hội, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì mục đích thu lợi bất chính và nhu cầu sử dụng nên vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Hành vi mua và bán lại chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự. Với việc bị cáo đã hoàn thành 01 lần bán ma túy cho H và đang giao dịch bán ma túy cùng lúc cho H và Ph vào ngày 14/9/2022 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về các tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán thu lợi nhuận.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự do thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tự thú khai ra các hành vi bán chất ma túy trước đó của mình. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy lâu năm và đã hai lần bị kết án tù giam về cùng loại tội phạm ma túy trong các năm 2009 và 2015, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện lao động mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật thể hiện là người coi thường pháp luật, HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mức hình phạt tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời hình phạt tù còn có tính răn đe, phòng ngừa đối với các loại tội phạm nói chung, loại tội về ma túy nói riêng.

Bị cáo là người thuộc diện hộ nghèo, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 2,89 gam ma túy loại Heroin, cơ quan giám định đã lấy 0,2 gam làm mẫu giám định, còn lại 2,69 gam xét cần tịch thu tiêu hủy vì đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 02 vỏ phong bì thư, 01 túi niêm phong, giấy, mảnh nilon gói sau khi mở giám định là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 20.100.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 100.000 đồng là tiền bị cáo nhận đang giao dịch bán ma túy cho H và Ph nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 20.000.000 đồng là tiền bị cáo đi vay của gia đình chị Hoàng Thị Ch để sửa nhà không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo đồng ý sẽ trả cho chị Ch vì vậy cần được giao trả lại cho chị Ch quản lý sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại do động nhãn hiệu Samsung màu đen màn hình cảm ứng đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng màn hình cảm ứng đã cũ đã qua sử dụng là những tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo.

- Truy thu của bị cáo số tiền 100.000 đồng có được do bán ma túy cho H vào ngày 12/9/2022.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã ba thôn Nậm Đông, xã Nghĩa An nhưng không biết tên tuổi và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực nơi giao dịch mua bán nhưng không có manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Hoàng Văn Ph và Trần Văn H là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng. H và Ph đã sử dụng hết số ma túy mua trong ngày 12/9/2022 nên đã bị Công an điều tra xử phạt hành chính, đối với hành vi mua ma túy ngày 14/9/2022 cả hai chưa kịp nhận thì bị bắt giữ.

Ngoài hành vi bán ma túy cho H và Ph thì bị cáo thừa nhận có bán cho nhiều người khác nữa nhưng không biết tên, địa chỉ và trả công 01 gói ma túy cho người

có tên là Đồng Văn L ở Bản Ngoa, xã Phúc Sơn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng L vắng mặt không rõ ở đâu nên chưa có căn cứ xử lý, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục theo dõi để có cơ sở xử lý.

* Những đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng phù hợp với nhận định của HĐXX. Đối với đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

[7] Bị cáo được miễn án phí vì là người dân tộc thiểu số và sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2022.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 2,69 (*hai phẩy sáu chín*) gam ma túy, loại Heroin; 02 vỏ phong bì, 01 túi niêm phong, giấy, mảnh nilon gói sau khi mở giám định.

- Tịch thu của bị cáo 100.000 đồng (*một trăm ngàn đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo 100.000 đồng (*một trăm ngàn đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị Ch số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 22/11/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chỉ huy Thị hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

3. Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Th (TB);
- Bị cáo; Người bào chữa; Người có QLLQ;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Hạnh